LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên: **DƯƠNG THỊ NGA** Giới tính: Nam/Nữ

Năm sinh: 1976

Nơi sinh: Thái Nguyên

Quê quán: Thái Nguyên

Đơn vị công tác: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Chức vụ:

Học vị: Tiến sĩ năm: 2013 Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử GD

Chức danh khoa học: Công nhận năm:

Môn học giảng dạy: Giáo dục học, Tư vấn hướng nghiệp

Lĩnh vực nghiên cứu: Giáo dục học, Tâm lý học, quản lý giáo dục.

Ngoại ngữ: Văn bằng 2 Tiếng Anh

Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Điện thoại: 0398768366 CQ: 02083.702.838

Email: ngadt@tnue.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tốt nghiệp Đại học năm: 1998 , tại Trường: Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn
- Tốt nghiệp Thạc sỹ năm: 2004 , tại Trường: Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên
- Tốt nghiệp Tiến sỹ năm: 2013, tại Trường: Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

III. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

❖ **Bài báo đăng Tạp chí quốc tế**

[1]. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Dương Thị Nga (2023), Measures For Preserving The Mother Tongue For Ethnic Minority Students Through Experiential Activities In Primary Schools In The Northern Mountainous Region Of Vietnam To Meet The Requirements Of Educational Innovation In General Education, Tạp chí IOSR Journal of Research & Method in Education (IOSR-JRME) e-ISSN: 2320-7388, p- ISSN: 2320-737x Volume 13, Issue 4 Ser. I (July. – August. 2023), 17-23 www.iosrjournals.org.

[2]. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Dương Thị Nga, Nguyễn Thị Hải Anh (2023), Research On The Impact Of Communication On Learning Communities In The Context Of Industry 4.0 (Nghiên cứu ảnh hưởng của truyền thông đối với cộng đồng học tập trong bối cảnh công nghệ 4.0), Tạp chí IOSR Journal of Research & Method in Education (IOSR-JRME) e-ISSN: 2320–7388, p- ISSN: 2320-737x Volume 13, Issue 5 Ser. III (Sept. – October. 2023), 14-20 www.iosrjournals.org.

[3]. Dương Thị Nga, Phí Thị Hiếu (2024), Education of cultural values and ethnic arts associated with tourism development for high school students, Национальная

ассоциация ученых (нау), số 101, tr.74-78, ISSN: 2413-5291, DOI: 10.31618/NAS.2413-5291.2024.1.101.

[4]. Phí Thị Hiếu, Dương Thị Nga (2024), Cultural behavior education for middle school students of ethnic minority in Vietnam, Национальная ассоциация ученых (нау), số 100, tr.83-86, ISSN: 2413-5291, https://www.doi.org/10.31618/nas.2413-5291.2024.1.100.

[5]. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Dương Thị Nga, Đặng Thị Phương Thảo (2024), A Comprehensive Analysis of Teacher Professional Learning Communities: A Scopus-Based Review (2019–2024), International Journal of Learning, Teaching and Educational Research, Vol. 23, No. 8, pp. 158-179, August 2024 https://doi.org/10.26803/ijlter.23.8.9, ISSN: 1694-2116 (Q3).

- **Bài báo đăng Hội nghị quốc tế**
- **Bài báo đăng Tạp chí trong nước**

[1]. Dương Thị Nga (2008), Hình thành khả năng thích ứng nghề cho sinh viên Cao đẳng Sư phạm qua giảng dạy học phần "Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học Sư phạm, Tạp chí Giáo dục, số 181, kì 1 tháng 1.

[2]. Dương Thị Nga (2009), Cơ sở khoa học của việc hình thành khả năng thích ứng nghề cho sinh viên, Tạp chí Giáo dục, số 220, kì 2 tháng 8.

[3]. Dương Thị Nga (2010), Quá trình thích ứng nghề của sinh viên sư phạm, Tạp chí Giáo dục, số 230, kì 2 tháng 1.

[4]. Dương Thị Nga (2010), Các cách tiếp cận nhằm tìm hiểu năng lực thích ứng nghề nghiệp của sinh viên sư phạm, Tạp chí Giáo dục, số 233, kì 1 tháng 3.

[5]. Dương Thị Nga 92011), Các tiêu chí và nội dung đánh giá năng lực thích ứng nghề của sinh viên Cao đẳng Sư phạm, Tạp chí Giáo dục, số 255, kì 1 tháng 2.

[6]. Dương Thị Nga (2011), Một số kết quả điều tra về năng lực thích ứng nghề của sinh viên Cao đẳng Sư phạm các tỉnh miền núi phía Bắc, Tạp chí Giáo dục, số 276, kì 2 tháng 12.

[7]. Dương Thị Nga (2012), Khả năng di chuyển nghề - Yêu cầu về sự thích ứng của sinh viên sư phạm trong giai đoạn hiện nay, Tạp chí Giáo dục, số 298, kì 2 tháng 11.

[8]. Nông Khánh Bằng, Dương Thị Nga (2013), Vai trò trường thực hành trong việc nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho sinh viên sư phạm, Tạp chí Giáo dục, số 306, kì 1.

[9]. Dương Thị Nga (2014), Các kỹ năng mềm giúp sinh viên sư phạm thích ứng với hoạt động học tập – rèn luyện nghề nghiệp, Tạp chí Giáo dục, số 325, kì 1 tháng 1.

[10]. Dương Thị Nga, Nguyễn Đức Trí 92014), Di chuyển nghề - Một cách nhìn mới trong xã hội, hiện đại Tạp chí Giáo dục, số 344, kì 2 tháng 10.

[11]. Dương Thị Nga, Nguyễn Thị Thu Thơm (2016), Định hướng phát triển chương trình Giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 131, tháng 7.

[12]. Dương Thị Nga (2016), Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho sinh viên sư phạm

theo hướng tiếp cận CDIO, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 129, trang 1-2,13.
[13]. Dương Thị Nga, Đinh Ngọc Tám (2016), Tăng cường sự gắn kết giữa các trường sư phạm với Bảo tàng trong tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số đặc biệt tháng 11.
[14]. Dương Thị Nga, Đinh Ngọc Tám (2018), Bồi dưỡng năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số tháng 1.
[15]. Dương Thị Nga, Đinh Ngọc Tám (2020), Thiết kế mô hình Câu lạc bộ Mỹ thuật trong tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm cho học sinh tiểu học, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 216, kì 1 tháng 5.
[16]. Dương Thị Nga, TS. Nguyễn Thị Thu Thơm (2023), Kỹ năng tổ chức sự kiện trường học - Góc nhìn mới trong tổ chức giáo dục nhà trường hiện đại, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số 287, kỳ 2 tháng 4/2023
[17]. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Dương Thị Nga (2023), Xây dựng chủ đề giáo dục bảo tồn tiếng mẹ đẻ cho học sinh người dân tộc thiểu số thông qua hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam, Tạp chí Quản lý GD, số 6, tháng 6/2023 ISSN 1859-2910, tr. 146-151
[18]. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Dương Thị Nga (2023), Vai trò của giảng viên sư phạm trong xây dựng cộng đồng học tập giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Tạp chí Khoa học và Công nghệ - ĐHTN, số 228, tháng 12, ISSN 1859-2171, 2734-9098, tr. 257-263.
[19]. Dương Thị Nga, Hà Thị Kim Linh (2024), Vấn nạn xâm hại trẻ em trên không gian mạng tại Việt Nam: Một số kỹ năng phòng tránh và khuyến nghị, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt 2, tập 24, tr.212-217, ISSN2354-0753.
[20]. Dương Thị Nga, Khamsoth (2024), Giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Quốc gia Lào đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, kì 2, số 309, tháng 3/2024, ISSN 1859-0810, tr. 182-1.
[21]. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Dương Thị Nga, Hoàng Trung Thắng (2024) "Phát triển kỹ năng ứng phó với Stress cho học sinh THCS", Tạp chí Thiết bị giáo dục số 325 kỳ 2, tháng 11 năm 2024.
[22]. Dương Thị Nga, Đàm Thị Kim Thu (2025), Năng lực sáng tạo của giáo viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, Tạp chí Giáo dục, Tập 25, số 2, tháng 1/2025, trang 6-11,ISSN2354-0753,https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/2906

❖ **Bài báo đăng Hội nghị trong nước**

[1]. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Dương Thị Nga, Đặng Thị Phương Thảo, Hà Thị Kim Linh, Cộng đồng học tập giáo viên khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam - Một số nghiên cứu thực trạng, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia về Khoa học giáo dục, NXB Đại học

Vinh, tháng 9/2024 (QĐ xuất bản số 63-2024/QĐXB-NXB ngày 24/9/2024. In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2024. Trang 629 – 638, ISBN: 978-604-923-826-0).

IV. ĐỀ TÀI KH&CN CÁC CẤP ĐÃ CHỦ TRÌ

- ❖ **Cấp Nhà nước**
- ❖ **Cấp Bộ/Tỉnh**
- ❖ **Cấp Đại học/cơ sở**

V. SÁCH VÀ GIÁO TRÌNH

[1]. Dương Thị Nga (2016), Năng lực thích ứng nghề của sinh viên sư phạm - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn, NXB Đại học Thái Nguyên (Sách chuyên khảo), mã số ISBN: 978-604-915-322-8.

[2]. Vũ Thanh Hòa, Dương Thị Nga, Phí Thị Hiếu (2020), Giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo (Sách hướng dẫn giáo viên), Nxb Hồng Đức, in xong và nộp lưu chiểu tháng 7/2020.

VI. HƯỚNG DẪN SAU ĐẠI HỌC

TT	Họ và tên	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm hướng dẫn	Năm bảo vệ
1	Trần Thị Hồng	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2014	2016
2	Hoàng Văn Huyên	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2014	2016
3	Lê Thị Bích Ngọc	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2016	2018
4	Hoàng Thị Hải Anh	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2016	2018
5	Trần Thị Tâm	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2016	2018
6	Nguyễn Thị Mai Thu	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2016	2018
7	Phạm Văn Tuân	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2017	2019
8	Chu Thị Thuý Là	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2017	2019
9	Nguyễn Thu Hương	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2018	2020
10	Nguyễn Thanh Mai	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2018	2020
11	Nguyễn Huyền My	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2019	2021
12	Triệu Thanh Hương	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2019	2021
13	Trịnh Thị Thu Hương	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2020	2022
4	Hoàng Thị Yến Thoan	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2020	2022
15	Hạ Thị Hương Thơm	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2021	2023
16	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2021	2023
17	Khamsoth Phimmasone	Thạc sĩ	Trường ĐHSP Thái Nguyên	2022	2024

VII. KHEN THƯỞNG

1. Giải khuyến khích Hội thi Sáng tao kỹ thuật toàn quốc lần thứ 16 (2020 - 2021), theo Quyết định số 1167/QĐ-LHHVN ngày 30/12/2021.

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 2 năm 2025

Xác nhận của cơ quan công tác

Người khai



TS. Dương Thị Nga